

Bản án số: 03/2025/HS-ST
Ngày 07-01-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ N - TỈNH KHÁNH HÒA

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Võ Thị Mai Phương

Các Hội thẩm nhân dân: ông Đặng Trần Khoa
bà Nguyễn Thị Lý

- **Thư ký phiên tòa:** bà Dương Nguyễn Bảo Ngọc - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố N - Khánh Hòa.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố N - Khánh Hòa tham gia phiên tòa:** ông Lê Hoàng Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 01 năm 2025, Tòa án nhân dân thành phố N xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 340/2024/TLST-HS ngày 30 tháng 10 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 303/2024/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 11 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Châu Văn H - sinh ngày 27/5/2001 tại Khánh Hòa; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: thôn P - xã Q - thị xã N - Khánh Hòa; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ học vấn: 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Châu Văn P (1970) và bà Đinh Thị H (1972); Tiền sự, tiền án: không; Bị bắt tạm giam từ ngày 27/8/2023; Có mặt tại phiên tòa.

2. Lý Thành Đ - sinh ngày 05/02/2003 tại Khánh Hòa; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: tổ 3Đ - phường H - thành phố N - Khánh Hòa; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lý Thiện T (1964) và bà Trịnh Thị T (1970); Tiền sự, tiền án: không; Nhân thân: bản án số 34/2024/HS-PT ngày 13/9/2024, Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xử phạt 02 năm 3 tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”; Bị bắt tạm giam từ ngày 27/8/2023; Có mặt tại phiên tòa.

3. Nguyễn Quốc K - sinh ngày 11/7/2000 tại Khánh Hòa; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: thôn I - xã L - thị xã N - Khánh Hòa; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Quốc H (1978) và bà Đàm Thị Kim H (1976); Tiền sự, tiền án: không; Bị bắt tạm giam từ ngày 27/8/2023; Có mặt tại phiên tòa.

4. Nguyễn Quốc T - sinh ngày 26/9/2003 tại Khánh Hòa; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: tổ dân phố P2 - phường G - thị xã N - Khánh Hòa; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ học vấn: 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn T (1984) và bà Nguyễn Thị Thu T (1986); Tiền sự, tiền án: không; Bị bắt tạm giam từ ngày 27/8/2023; Có mặt tại phiên tòa.

5. Huỳnh Thị Tuyết N - sinh ngày 07/01/2004 tại Khánh Hòa; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: thôn T - xã Q - thị xã N - Khánh Hòa; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Huỳnh Thiên P (1976) và bà Phan Thị Y (1977); Tiền sự, tiền án: không; Bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; Có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa*: ông Lê Văn T - sinh năm 1966 - luật sư Văn phòng luật sư Lê Văn T & cộng sự thuộc Đoàn luật sư tỉnh Khánh Hòa bào chữa cho bị cáo Châu Văn H theo yêu cầu của bị cáo H.

Địa chỉ: 102 đường T - phường T - thành phố N - Khánh Hòa; Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

+ Lê Huy H - sinh năm 2002; Vắng mặt.

Trú tại: tổ 20T - phường P - thành phố N - Khánh Hòa.

+ Công ty trách nhiệm hữu hạn dịch vụ Q

Địa chỉ: 224 đường 2 - phường V - thành phố N - Khánh Hòa.

Người đại diện hợp pháp của Công ty trách nhiệm hữu hạn Q: ông Hồ Ngọc Quốc Đ - sinh năm 1983 - Giám đốc Công ty; Vắng mặt.

Trú tại: thôn Xc - xã V - thành phố N - Khánh Hòa.

+ Đinh Thị Kiều M - sinh năm 2004; Vắng mặt.

Trú tại: thôn M - xã N - thị xã N - Khánh Hòa.

- *Người tham gia tố tụng khác*:

+ Người làm chứng: Huỳnh Phương H - sinh năm 2004; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 02 giờ 00 phút, ngày 27/8/2023, tổ công tác Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an tỉnh Khánh Hòa và Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an thành phố N phối hợp với các đơn vị nghiệp vụ Công an tỉnh Khánh Hòa tiến hành kiểm tra quán karaoke A (224 đường 2 - phường V - thành phố N) phát hiện tại phòng VIP 501 có Châu Văn H, Lý Thành Đ, Nguyễn Quốc K, Nguyễn Quốc T, Huỳnh Thị Tuyết N, Đinh Thị Kiều M, Lê Huy H có biểu hiện nghi vấn về ma túy nên đã kiểm tra, phát hiện, thu giữ:

- Trên bàn: 01 đĩa sứ màu trắng bên trên có một ít chất bột màu trắng (niêm phong ký hiệu Vip501A), 01 tờ tiền polymer mệnh giá 10.000đ được cuộn tròn

thành ống hút, 01 thẻ ATM ngân hàng MB màu xanh mang tên “NGUYỄN THỊ THU M”.

- Lý Thành Đ tự lấy trong túi quần bên trái ra giao nộp cho tổ công tác 01 mảnh vỡ viên nén màu vàng (niêm phong ký hiệu Vip501B).

- Tại khe ghế sau lưng chỗ ngồi của Nguyễn Quốc K: 01 bịch nylon màu trắng có khóa khần miệng màu xanh kích thước (4x4)cm bên trong đựng 01 mảnh vỡ viên nén màu vàng (niêm phong ký hiệu Vip501C) và 01 bịch nylon màu trắng có khóa khần miệng kích thước (4x4)cm bên trong đựng chất tinh thể màu trắng (niêm phong ký hiệu Vip501D).

Tiến hành test nhanh ma túy: Châu Văn H, Lý Thành Đ, Nguyễn Quốc K, Nguyễn Quốc T, Huỳnh Thị Tuyết N, Đinh Thị Kiều M, Lê Huy H đều dương tính với ma túy.

Quá trình điều tra, Châu Văn H, Nguyễn Quốc T, Nguyễn Quốc K, Huỳnh Thị Tuyết N đều khai nhận: trước đó khoảng 20 giờ 00 phút, ngày 26/8/2023, trong lúc cả nhóm đang ngồi ăn uống tại quán “T” ở thị xã N - Khánh Hòa. Tại đây, H, K, T cùng thống nhất với nhau góp tiền đi vào N thuê phòng hát karaoke và mua ma túy sử dụng. Vì T và K không có tiền nên H ứng tiền ra trước hết bao nhiêu thì T, K, H sẽ chia đều cho nhau, riêng N là nữ nên không phải góp tiền mua ma túy. Sau đó, Châu Văn H, Nguyễn Quốc T, Nguyễn Quốc K và Huỳnh Thị Tuyết N đi taxi đến quán karaoke Avatar thuê phòng VIP 501. Tại đây, H gọi điện thoại cho Lý Thành Đ nhờ mua ma túy giúp và rủ Đ đến cùng sử dụng ma túy thì Đ đồng ý. Một lúc sau, Lý Thành Đ cùng bạn gái là Lê Huy H đến. Lúc này, H đưa cho Đ 6.200.000đ, Đ liên hệ với một đối tượng tên “H” (chưa rõ lai lịch) qua ứng dụng Telegram mua 04 viên ma túy “thuốc lắc” và một hộp năm ma túy “khay” để tổ chức sử dụng. Sau khi mua được ma túy, Đ mang vào để trên bàn, còn Huỳnh Thị Tuyết N gọi điện thoại rủ Đinh Thị Kiều M đến cùng sử dụng ma túy thì M đồng ý. Sau đó, N đưa thẻ ATM và tờ tiền polymer mệnh giá 10.000đ cuộn tròn thành ống hút để cả nhóm dùng làm công cụ sử dụng ma túy. Đến khoảng 02 giờ thì cả nhóm bị cơ quan Công an phát hiện và thu giữ toàn bộ số vật chứng trên.

Tại bản kết luận giám định số 419/2023/KL-KTHS ngày 31/8/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Khánh Hòa kết luận:

- Tinh thể màu trắng trong mẫu ký hiệu Vip501A gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,2380 gam, là loại Ketamine.

- Mảnh vỡ viên nén màu vàng trong mẫu ký hiệu Vip501B gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1848 gam, là loại MDMA.

- Mảnh vỡ viên nén màu vàng trong mẫu ký hiệu Vip501C gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1605 gam, là loại MDMA.

- Tinh thể màu trắng trong mẫu ký hiệu Vip501D gửi giám định là ma túy, có khối lượng 1,4533 gam, là loại Ketamine.

Tại bản cáo trạng số 221/CT-VKSNT ngày 08/8/2024, Viện kiểm sát nhân dân thành phố N đã truy tố các bị cáo Châu Văn H, Lý Thành Đ, Nguyễn Quốc K, Nguyễn Quốc T, Huỳnh Thị Tuyết N về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố N - tỉnh Khánh Hòa giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Châu Văn H, Nguyễn Quốc K, Nguyễn Quốc T, Huỳnh Thị Tuyết N, xử phạt bị cáo H từ 07 năm 3 tháng tù đến 07 năm 6 tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, bị cáo K từ 07 năm 3 tháng đến 07 năm 6 tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, bị cáo T từ 07 năm 3 tháng đến 07 năm 6 tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, bị cáo N từ 07 năm tù đến 07 năm 3 tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”; đề nghị áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 56 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Đ từ 07 năm 6 tháng tù đến 08 năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Về vật chứng và án phí: đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

Luật sư bào chữa cho bị cáo H trình bày: đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo chỉ vì một phút nông nổi, ham vui nhất thời. Bị cáo H có thời gian tham gia nghĩa vụ quân sự, gia đình có công cách mạng, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền sự, tiền án nên mong Hội đồng xét xử xem xét ở mức khởi điểm đối với bị cáo cũng đảm bảo tính giáo dục và răn đe.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình giải quyết vụ án, các Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong vụ án không có khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng.

[2] Về thủ tục tố tụng: tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng vắng mặt, tuy nhiên, hồ sơ thể hiện rõ lời khai của họ nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt.

[3] Về tội danh: Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo Châu Văn H, Lý Thành Đ, Nguyễn Quốc K, Nguyễn Quốc T, Huỳnh Thị Tuyết N đã thừa nhận hành vi phạm tội. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, đủ cơ sở để xác định khoảng 02 giờ 00 phút, ngày 27/8/2023, tại phòng VIP501 quán karaoke A (224 đường 2 - phường V - thành phố N), Tổ công tác Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an tỉnh Khánh Hòa và Đội cảnh sát điều tra - Công an thành phố N phối hợp kiểm tra, phát hiện Châu Văn H, Lý Thành Đ, Nguyễn Quốc K, Nguyễn Quốc T, Huỳnh Thị Tuyết N tổ chức cho nhau sử dụng ma túy và tổ chức cho Đinh Thị Kiều M, Lê Huy H sử dụng trái phép chất ma túy. Hành vi này của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố N truy tố các bị cáo với tội danh nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Các bị cáo biết rõ các chất ma túy, trong đó có MDMA và Ketamine là chất gây nghiện, hướng thần do Nhà nước độc quyền quản lý, mọi hành vi tàng trữ, sử dụng, cung cấp ma túy cho người khác sử dụng mà không được phép của Nhà nước đều bị nghiêm cấm nhưng các bị cáo vẫn lén lút sử dụng và tổ chức cho người khác cùng sử dụng. Điều này thể hiện thái độ xem thường kỷ cương pháp luật của Nhà nước nên cần xử phạt các bị cáo mức hình phạt thật nghiêm khắc mới đảm bảo tính giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa ngày hôm nay, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Các bị cáo H, K, T, N chưa tiền sự, tiền án; bị cáo H có thời gian phục vụ dân quân xã, gia đình có công cách mạng. Đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự nên cần xem xét giảm nhẹ hình phạt đối với các bị cáo để các bị cáo nhận thấy được chính sách khoan hồng của Nhà nước mà yên tâm cải tạo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

[5] Trong vụ án này các bị cáo cùng nhau góp tiền mua ma túy, bị cáo Đ liên hệ mua ma túy sử dụng, N là người sử dụng thẻ ATM để cả ma túy và tờ tiền polymer mệnh giá 10.000đ cuộn thành ống hút để làm dụng cụ cho cả nhóm sử dụng ma túy nên các bị cáo có vai trò ngang nhau.

Bị cáo Đ có nhân thân xấu nên mức hình phạt của bị cáo cao hơn các bị cáo khác. Bị cáo có một bản án có hiệu lực pháp luật. Do đó, khi quyết định hình phạt cần tổng hợp hình phạt của cả hai bản án.

[6] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Đinh Thị Kiều M, Lê Huy H, Cơ quan cảnh sát - Công an thành phố N đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

[7] Đối tượng “H” đã bán ma túy cho Lý Thành Đ, hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố N đang tiếp tục xác minh làm rõ, khi nào có cơ sở sẽ xử lý sau.

[8] Về vật chứng: Số ma túy thu giữ tại phòng VIP501 đã sử dụng hết trong quá trình giám định (*bút lục 20*). 01 đĩa sứ màu trắng và 01 thẻ ATM N hàng MB đứng tên “NGUYEN THI THU M” các bị cáo dùng làm dụng cụ để sử dụng ma túy nên cần tịch thu tiêu hủy. Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 tờ tiền polymer mệnh giá 10.000đ.

[9] Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 292; khoản 1 Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Châu Văn H, Nguyễn Quốc K, Nguyễn Quốc T, Huỳnh Thị Tuyết N.

Xử phạt: bị cáo **Châu Văn H 07** (bảy) năm tù về tội “**Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy**”. Thời hạn tù tính từ ngày 27/8/2023.

Bị cáo **Nguyễn Quốc K 07** (bảy) năm 3 (ba) tháng tù về tội “**Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy**”. Thời hạn tù tính từ ngày 27/8/2023.

Bị cáo **Nguyễn Quốc T 07** (bảy) năm 3 (ba) tháng tù về tội “**Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy**”. Thời hạn tù tính từ ngày 27/8/2023.

Bị cáo **Huỳnh Thị Tuyết N 07** (bảy) năm tù về tội “**Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy**”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 56 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo **Lý Thành Đ**.

Xử phạt: bị cáo **Lý Thành Đ 07** (bảy) năm 6 (sáu) tháng tù về tội “**Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy**”. Tổng hợp với hình phạt 02 (hai) năm 3 (ba) tháng tù về tội “**Gây rối trật tự công cộng**” tại bản án số 34/2024/HS-PT ngày 13/9/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa, buộc bị cáo **Đ** phải chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án là 09 (chín) năm 9 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 27/8/2023.

Về vật chứng: áp dụng Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) đĩa sứ màu trắng, 01 (một) thẻ ATM của ngân hàng MB mang tên “**NGUYEN THI THU M**”.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 (một) tờ tiền polymer mệnh giá 10.000đ (*Mười nghìn đồng*) được cuộn tròn thành ống hút.

(Tình trạng, đặc điểm vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/01/2025 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố N với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố N).

Về án phí: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Các bị cáo **Châu Văn H**, **Lý Thành Đ**, **Nguyễn Quốc K**, **Nguyễn Quốc T**, **Huỳnh Thị Tuyết N**, mỗi bị cáo nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND thành phố N;
- Công an thành phố N;
- Chi cục thi hành án dân sự thành phố N;
- Các bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu THA hình sự, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Võ Thị Mai Phương